TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 147/2020/QĐST-HNGĐ	*Long Thành, ngày 03 tháng 9 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH

Căn cứ các Điều 212, 213, 361, 396 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ việc dân sự thụ lý số: 615/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Anh **Đỗ Văn L**, sinh năm: 1986.

+ Chị **Nguyễn Thị T**, sinh năm: 1986.

Cùng địa chỉ: ấp Phước Hòa, xã Long Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 26 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội, cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Văn L và chị Nguyễn Thị T thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 02 con chung tên Đỗ Thành L, sinh ngày 25/01/2010 và Đỗ Thành M, sinh ngày 12/6/2011. Các đương sự thỏa thuận giao 02 cháu L và M cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, tạm thời anh Lợi không cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự trình bày không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Văn L và chị Nguyễn Thị T.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Đỗ Thành L, sinh ngày 25/01/2010 và Đỗ Thành M, sinh ngày 12/6/2011. Giao cháu L và cháu M cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, tạm thời anh L không cấp dưỡng nuôi con.

Anh L có quyền đến thăm con không ai được cản trở. Khi cần thiết các đương sự được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh L – chị T chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng lệ phí anh L – chị T đã nộp theo biên lai số 0004559 ngày 13/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành, (anh L – chị T đã nộp xong lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND H. Long Thành (1);
- Chi cục THADS h. Long Thành (1);
- Đương sự (2);
- UBND xã Long Phước (1)
GCNKH số 16 ngày 25/02/2009;
- Sở Tư Pháp tỉnh Đồng Nai (1);
- Lưu hồ sơ vụ án(3)

THẨM PHÁN

La Thị Hồng Gấm